

Số: 95/2022/QĐST-DS

G, ngày 26 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 312/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) A; địa chỉ: số 442, Nguyễn Thị Minh K, phường 5, quận 3, Tp. H. Địa chỉ liên lạc: Lầu 8, Tòa nhà ACB Tower, số 444A-446 Cách mạng tháng tám, phường 11, quận 3, Tp. H. *Người đại diện theo pháp luật*: ông Từ Tiến P – Tổng giám đốc. *Người đại diện theo ủy quyền*: ông Trương Minh Q – Nhân viên Xử lý nợ.

- *Bị đơn*: bà Hồ Thị E sinh năm 1954; địa chỉ: số 1191, ấp 3, xã L, huyện G, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Hồ Thị E có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP A tổng số tiền là 151.328.279 (một trăm năm mươi một triệu ba trăm hai mươi tám nghìn hai trăm bảy mươi chín) đồng (gồm: vốn gốc là 110.008.794 đồng, lãi quá hạn là 41.319.485 đồng) vào ngày 31/3/2023.

Bà Hồ Thị E có nghĩa vụ tiếp tục trả tiền lãi quá hạn phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB, tính kể từ ngày 17/11/2021 đến ngày trả dứt nợ.

Thứ tự trả nợ như sau: vốn gốc, lãi quá hạn.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch do hoà giải thành được giảm 50% theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án (151.328.279đ x 2,5%):

Ghi nhận việc bà Hồ Thị E tự nguyện nộp toàn bộ án phí là 3.783.207 (ba triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn hai trăm lẻ bảy) đồng. Tuy nhiên do bà E thuộc đối tượng người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí Tòa án nên được miễn nộp phần án phí theo quy định là 1.891.603 (một triệu tám trăm chín mươi một nghìn sáu trăm lẻ ba) đồng. Do đó, bà E phải nộp phần án phí nộp thay là 1.891.603 (một triệu tám trăm chín mươi một nghìn sáu trăm lẻ ba) đồng.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.783.207 (ba triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn hai trăm lẻ bảy) đồng theo biên lai thu số 0035286 ngày 01/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện G;
- CCTHADS huyện G, B;
- CCTHADS quận T, Tp. H
- TAND tỉnh B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Duyên